

Số: **1059**/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **06** tháng **3** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về chức trách, tiêu chuẩn cụ thể, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của UBND thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 13/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính thuộc thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 229/TTr-SNV ngày 30/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019 là 1.029 người (bao gồm cả lớp công chức nguồn khóa 4 là: 264 người), cụ thể:

a) Văn phòng - Thống kê: 227 người;

b) Địa chính - Xây dựng: 206 người, trong đó:

+ Lĩnh vực Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường (đối với xã) là 108 người.

+ Lĩnh vực Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường, thị trấn) là 98 người;

c) Tài chính - Kế toán: 198 người;

d) Tư pháp - Hộ tịch: 200 người;

e) Văn hóa - Xã hội: 198 người, trong đó:

+ Lĩnh vực Văn hóa là 95 người;

+ Lĩnh vực Lao động thương binh xã hội là 103 người.

(Có Phụ lục chi tiết của từng quận, huyện, thị xã kèm theo)

Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Nội năm 2019.

Điều 2.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp UBND quận, huyện, thị xã rà soát chỉ tiêu thi tuyển đảm bảo đúng quy định, thông báo công khai trước khi tổ chức, thực hiện thi tuyển công chức cấp xã.

- Giao Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong cùng với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tổ chức tuyển dụng công chức nguồn cấp xã Khoá 4 theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp, Văn hóa - Thể thao, Lao động Thương binh và Xã hội; Công an thành phố Hà Nội; Chánh Thanh tra thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã có chỉ tiêu tuyển dụng, Hiệu trưởng Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND Thành phố: Nguyễn Văn Sửu;
- VP UBNDTP: Các PCVP: Phạm Chí Công, NC, KGVX, TKBT, TH
- Website: hanoi.gov.vn;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Lưu: VT, SNV (CCVC).

3162 (50)



Nguyễn Văn Sửu

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn
thuộc thành phố Hà Nội năm 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1059** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **3** năm 2019
của UBND thành phố Hà Nội)*

Căn cứ vào định biên và nhu cầu tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn của các quận, huyện, thị xã;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã), thuộc thành phố Hà Nội năm 2019 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

- Tuyển dụng đội ngũ công chức cấp xã đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, số lượng, đảm bảo cơ cấu chức danh công chức cấp xã, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của công chức cấp xã.

- Việc tuyển dụng công chức cấp xã đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

II. Điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển công chức cấp xã

1. Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
2. Tuổi dự tuyển: đủ 18 tuổi trở lên;
3. Có đơn đăng ký dự tuyển;
4. Có lý lịch rõ ràng;
5. Có đủ văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí cần tuyển theo quy định tại Quyết định số 20/2014/QĐ-UBND ngày 16/5/2014 của UBND thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành phố Hà Nội.
6. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
7. Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
8. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển vào công chức cấp xã:
 - a) Không cư trú tại Việt Nam.
 - b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
 - c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

d) Đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động.

đ) Những người thuộc đối tượng không được làm kế toán quy định tại Điều 52, Luật Kế toán năm 2015.

III. Hồ sơ đăng ký tuyển dụng

1. Đơn đăng ký dự tuyển công chức cấp xã;

Trường hợp người đăng ký dự tuyển là sỹ quan và quân nhân chuyên nghiệp trong quân đội và công an nhân dân Việt Nam, cán bộ, công chức, viên chức, nếu đăng ký dự tuyển công chức cấp xã phải được cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng theo phân cấp đồng ý bằng văn bản cho đi dự tuyển.

2. Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao giấy khai sinh;

4. Bản chụp các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức cấp xã.

5. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong thi tuyển công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

7. Bản sao sổ hộ khẩu thường trú;

8. Nộp 02 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ của thí sinh; 2 ảnh 4x6 cm;

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24 cm x 32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

Chỉ tiếp nhận hồ sơ của người đã được cấp bằng tốt nghiệp. Mỗi người chỉ được đăng ký dự tuyển tại một chức danh thuộc một đơn vị xã, phường, thị trấn trong toàn Thành phố, người vi phạm sẽ không được dự tuyển hoặc bị huỷ kết quả tuyển dụng nếu đăng ký dự tuyển ở 02 vị trí trở lên.

IV. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức cấp xã

1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh: được cộng 30 điểm vào tổng điểm thi tuyển;

2. Người dân tộc thiểu số, sỹ quan quân đội, sỹ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu dự thi, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 20 điểm vào tổng điểm thi tuyển;

3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, nghĩa vụ dân quân tự vệ, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ 24 tháng trở lên; người có thời gian giữ chức danh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố liên tục từ 03 năm trở lên: được cộng 10 điểm vào tổng điểm thi tuyển.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên ở các khoản 1, khoản 2, khoản 3 nêu trên thì chỉ được cộng một điểm ưu tiên cao nhất vào tổng điểm thi tuyển.

V. Hình thức, nội dung

1. Hình thức tuyển dụng công chức cấp xã: Thi tuyển

2. Nội dung thi tuyển công chức cấp xã

a) Môn thi, nội dung, hình thức thi

- Các môn thi và hình thức thi

+ Môn kiến thức chung: Thi viết 01 bài thời gian 120 phút về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực tương ứng với chức danh công chức cần tuyển dụng.

+ Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Thi viết 01 bài thời gian 120 phút và thi trắc nghiệm 01 bài về nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng trên máy tính, thời gian 30 phút .

+ Môn tin học văn phòng: Thi trắc nghiệm trên máy tính, thời gian 30 phút theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Người đăng ký dự tuyển công chức cấp xã nếu có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên thì được miễn thi môn tin học văn phòng.

- Nội dung ôn thi và tổ chức thi các môn do Sở Nội vụ hướng dẫn chung cho các thí sinh trong toàn Thành phố.

b) Cách tính điểm

- Bài thi được chấm theo thang điểm 100.

- Điểm các môn thi được tính như sau:

+ Môn kiến thức chung tính hệ số 1;

+ Môn nghiệp vụ chuyên ngành: Bài thi viết tính hệ số 2; bài thi trắc nghiệm tính hệ số 1;

+ Môn tin học văn phòng là môn điều kiện, tính hệ số 1 và không tính vào tổng điểm thi tuyển.

- Tổng điểm thi tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn nghiệp vụ chuyên ngành tính theo hệ số cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

c) Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây:
 - + Có đủ bài thi của các môn thi;
 - + Có điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả điểm bài thi môn tin học văn phòng nếu không được miễn thi và điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành chưa nhân hệ số 2);
 - + Có tổng điểm thi tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng chức danh công chức.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng điểm thi tuyển bằng nhau ở chức danh công chức cần tuyển dụng thì xác định người trúng tuyển như sau: người có điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm bài thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người có điểm bài thi trắc nghiệm môn nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định người trúng tuyển.

- Không bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

d) Quy định về chấm phúc khảo bài thi viết:

- Không chấm phúc khảo đối với những bài đã chấm mẫu;
- Chấm phúc khảo thực hiện các Quy định như chấm lần đầu;
- Điểm chấm phúc khảo bài viết chênh lệch so với điểm chấm lần đầu từ 10 điểm trở xuống thì giữ nguyên điểm lần đầu;
- Điểm chấm phúc khảo bài viết chênh lệch so với điểm chấm lần đầu trên 10 điểm thì phải đối chất giữa các cặp giám khảo. Điểm sau khi đối chất thống nhất so với điểm chấm lần đầu nếu chênh lệch so với điểm chấm lần đầu từ 10 điểm trở xuống thì giữ nguyên điểm lần đầu, nếu chênh lệch so với điểm chấm lần đầu trên 10 điểm thì lấy kết quả điểm thống nhất sau đối chất.

VI. Thẩm quyền tuyển dụng

Việc tuyển dụng công chức cấp xã thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện.

Do số lượng tuyển dụng toàn thành phố lớn và hầu hết các quận, huyện, thị xã đều có chỉ tiêu tuyển dụng nhưng số lượng không đồng đều. Để nâng cao chất lượng tuyển dụng, đảm bảo mặt bằng chất lượng công chức cơ sở và thống nhất chung trên toàn Thành phố, nhằm tiết kiệm thời gian, kinh phí, đảm bảo tính khách quan, công bằng, hạn chế các tiêu cực có thể xảy ra trong tuyển dụng, UBND Thành phố giao Sở Nội vụ xây dựng hướng dẫn UBND quận, huyện, thị xã nội dung ôn tập, ngân hàng trắc nghiệm trên máy tính, bộ đề thi viết, coi thi và chấm thi, tổ chức tuyển dụng đảm bảo thống nhất chung toàn Thành phố và đúng quy định pháp luật.

VII. Trình tự thu nhận hồ sơ, tổ chức tuyển dụng

1. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì cùng Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã rà soát, thông báo chỉ tiêu chi tiết cần tuyển dụng của từng chức danh tới xã, phường,

thị trấn trên Website của Sở Nội vụ, UBND quận, huyện, thị xã và trụ sở UBND xã, phường, thị trấn có chỉ tiêu sau khi UBND Thành phố ban hành Quyết định.

2. Thu nhận hồ sơ

- UBND quận, huyện, thị xã thành lập Ban thu hồ sơ để tiếp nhận hồ sơ, lệ phí theo quy định;

- Thời gian nhận hồ sơ: Sở Nội vụ hướng dẫn lịch cụ thể theo quy định;

- Địa điểm nhận hồ sơ: Do UBND quận, huyện, thị xã quy định;

3. Tổ chức thi tuyển

Sau khi chốt hồ sơ đăng ký dự tuyển, rà soát thông báo những người đủ điều kiện tham gia tuyển dụng, UBND quận, huyện, thị xã thành lập Hội đồng tuyển dụng; Hội đồng tuyển dụng thành lập các Ban giúp việc để thi tuyển theo lịch và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

VIII. Kinh phí tổ chức thi tuyển, thời gian, địa điểm thi.

1. Kinh phí tổ chức thi tuyển

- Lệ phí thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức

- Các khoản chi xây dựng nội dung ôn tập, hướng dẫn ôn tập, ngân hàng đề thi trắc nghiệm trên máy tính, bộ đề thi viết các môn trích từ lệ phí thi và nguồn ngân sách Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị năm 2019.

2. Thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng:

Thời gian tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã dự kiến vào quý I, quý II năm 2019. Địa điểm thi sẽ có thông báo sau.

IX. Tổ chức thực hiện

1. UBND quận, huyện, thị xã có chỉ tiêu tuyển dụng, có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau :

a) Thông báo công khai, đúng thời gian, đầy đủ các nội dung tại trụ sở UBND quận, huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn gồm: chỉ tiêu, điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển; nội dung, hình thức thi tuyển; thời gian, địa điểm nhận hồ sơ, lệ phí dự tuyển; thời gian, địa điểm tổ chức ôn tập; thời gian tổ chức thi theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

b) Chỉ đạo xét duyệt hồ sơ của người dự tuyển đảm bảo đúng điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định và Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2019; thông báo công khai những người đủ, không đủ điều kiện, tiêu chuẩn; hoàn trả hồ sơ, lệ phí đối với người không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển;

c) Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã từ 5 đến 7 người do 01 đồng chí lãnh đạo UBND cấp huyện làm Chủ tịch Hội đồng để tổ chức thực hiện tuyển dụng theo hướng dẫn chung.

d) Căn cứ kết quả báo cáo của Hội đồng tuyển dụng, Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận kết quả thi tuyển công chức xã; Quyết định tuyển dụng vào công chức cấp xã đối với thí sinh trúng tuyển theo đúng vị trí, chỉ tiêu đăng ký thi tuyển đồng thời bố trí cho thí sinh trúng tuyển tham gia đầy đủ các khóa bồi dưỡng chuyên môn theo quy định.

2. Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã của các quận, huyện, thị xã

a) Thành lập các Ban giúp việc để tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

b) Tổng hợp danh sách của các thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự thi (theo mẫu quy định) gửi về Sở Nội vụ (file dữ liệu gửi về địa chỉ thư điện tử: *hovinhthanh_sonv@hanoi.gov.vn*) ngay sau khi chốt hồ sơ để tổng hợp kiểm tra dữ liệu thi của toàn Thành phố và sắp xếp ca thi, phòng thi các môn trắc nghiệm cho các Hội đồng tuyển dụng quận, huyện, thị xã;

c) Cử giám thị ban coi thi theo thông báo của Sở Nội vụ tham gia coi thi các môn trắc nghiệm trên máy tính và nhận kết quả thi trắc nghiệm ngay sau khi kết thúc ca thi của Hội đồng mình;

d) Tổ chức coi thi, chấm thi viết, chấm phúc khảo bài thi viết theo hướng dẫn của Sở Nội vụ;

e) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi tuyển công chức cấp xã theo Quy định.

f) Tổng hợp kết quả tuyển dụng, báo cáo Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã quyết định công nhận.

3. Sở Nội vụ

a) Giúp UBND Thành phố hướng dẫn UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch thi tuyển công chức cấp xã năm 2019.

b) Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan thành lập các tổ công tác giúp UBND, Hội đồng thi tuyển quận, huyện, thị xã thực hiện việc:

- Tổng hợp danh sách những người đủ điều kiện thi tuyển công chức cấp xã do UBND quận, huyện, thị xã gửi;

- Xây dựng nội dung ôn tập, xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi trắc nghiệm, đề thi viết, cơ sở vật chất phần mềm thi trắc nghiệm, tổ chức thi các môn trắc nghiệm trên máy tính, hướng dẫn UBND quận, huyện, thị xã tổ chức thi viết, làm phách bài thi và chấm thi các bài thi viết;

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Nội vụ, chỉ đạo Trung tâm Đào tạo công nghệ thông tin và truyền thông chuẩn bị cơ sở vật chất, máy tính, phòng thi và chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về việc xây dựng, áp dụng phần mềm thi các môn trắc nghiệm theo kế hoạch của Thành phố;

- Giúp Hội đồng thi tuyển công chức cấp xã của quận, huyện, thị xã tổ chức thi trắc nghiệm các môn trên máy tính đảm bảo chính xác và thông suốt trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Công an Thành phố

Phối hợp với Sở Nội vụ, UBND quận, huyện, thị xã xác minh bằng cấp, chứng chỉ chuyên môn đối với những người trúng tuyển kỳ thi để phòng ngừa việc sử dụng bằng giả.

Cử cán bộ, chiến sĩ Phòng PA83 tham gia Ban Giám sát của Thành phố.

6. Thanh tra thành phố Hà Nội

Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, các sở ngành liên quan, tham mưu, trình UBND Thành phố quyết định thành lập Ban Giám sát để giám sát toàn bộ các khâu của quá trình tổ chức tuyển dụng.

7. Các Sở, Ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

Các Sở, ngành: Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Sở Văn hoá - Thể thao, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị nội dung ôn tập các môn thi, ngân hàng đề thi, đáp án thi và các công tác khác trong tổ chức tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã, phường, thị trấn năm 2019. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND Thành phố qua Sở Nội vụ để được xem xét và giải quyết. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

CHỈ TIÊU TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số **1059** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **3** năm 2019 của UBND Thành phố)

STT	Quận, huyện, thị xã	Chỉ tiêu thi tuyển của từng chức danh công chức cấp xã							
		Tổng chỉ tiêu thi tuyển	Văn phòng Thống kê	Địa chính - Xây dựng		Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội	
				Lĩnh vực Địa chính	Lĩnh vực Xây dựng - NN - MT			Lĩnh vực Văn hóa	Lĩnh vực Lao động TBXH
I	Thi tuyển CC cấp xã	765	178	71	75	155	142	71	73
1	Quận Hoàn Kiếm	79	30	9	5	17	9	6	3
2	Quận Ba Đình	35	10	3	4	8	6	1	3
3	Quận Hai Bà Trưng	44	13	7	5	5	6	6	2
4	Quận Đống Đa	38	9	2	7	4	6	7	3
5	Quận Tây Hồ	19	1	4	2	7	1	2	2
6	Quận Thanh Xuân	11	5	0	0	0	3	1	2
7	Quận Cầu Giấy	21	7	6	2	2	2	1	1
8	Quận Long Biên	18	9	2	0	6	1	0	0
9	Quận Hoàng Mai	12	3	2	0	2	2	1	2
10	Quận Nam Từ Liêm	50	18	4	9	7	6	3	3
11	Quận Bắc Từ Liêm	54	12	5	7	12	11	3	4
12	Quận Hà Đông	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Huyện Thanh Trì	6	0	0	0	3	3	0	0
14	Huyện Gia Lâm	33	14	0	2	7	8	0	2
15	Huyện Đông Anh	41	8	3	0	23	4	1	2
16	Huyện Sóc Sơn	41	6	3	1	16	9	1	5
17	Huyện Ba Vì	12	1	0	4	4	0	2	1
18	Thị xã Sơn Tây	14	1	2	0	0	3	5	3
19	Huyện Phúc Thọ	17	2	2	3	3	0	3	4
20	Huyện Thạch Thất	5	0	0	0	4	0	0	1
21	Huyện Quốc Oai	9	1	0	2	0	0	4	2
22	Huyện Đan Phượng	11	0	1	3	2	5	0	0
23	Huyện Hoài Đức	8	2	0	5	0	1	0	0
24	Huyện Chương Mỹ	19	5	2	1	6	3	1	1
25	Huyện Thanh Oai	16	3	2	2	2	0	3	4
26	Huyện Ứng Hòa	60	8	7	5	5	17	7	11
27	Huyện Thường Tín	25	2	0	0	0	7	10	6
28	Huyện Phú Xuyên	29	7	3	1	3	11	1	3
29	Huyện Mỹ Đức	30	1	2	5	7	10	2	3
30	Huyện Mê Linh	8	0	0	0	0	8	0	0
II	Công chức nguồn khóa 4	264	49	37	23	43	58	24	30
1	Quận Hoàn Kiếm	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Quận Ba Đình	8	0	0	0	1	1	2	4
3	Quận Hai Bà Trưng	4	0	1	0	0	1	1	1
4	Quận Đống Đa	12	2	1	0	3	4	2	0
5	Quận Tây Hồ	1	0	0	0	0	0	0	1
6	Quận Thanh Xuân	6	2	0	0	1	2	0	1
7	Quận Cầu Giấy	9	0	4	1	1	3	0	0
8	Quận Long Biên	5	1	1	1	0	2	0	0

STT	Quận, huyện, thị xã	Chỉ tiêu thi tuyển của từng chức danh công chức cấp xã							
		Tổng chỉ tiêu thi tuyển	Văn phòng Thống kê	Địa chính - Xây dựng		Tài chính - Kế toán	Tư pháp - Hộ tịch	Văn hóa - Xã hội	
				Lĩnh vực Địa chính	Lĩnh vực Xây dựng - NN - MT			Lĩnh vực Văn hóa	Lĩnh vực Lao động TBXH
9	Quận Hoàng Mai	11	2	1	0	2	5	1	0
10	Quận Nam Từ Liêm	7	1	0	0	1	1	1	3
11	Quận Bắc Từ Liêm	12	2	3	2	1	2	0	2
12	Quận Hà Đông	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Huyện Thanh Trì	13	1	4	2	3	2	0	1
14	Huyện Gia Lâm	6	0	3	0	0	3	0	0
15	Huyện Đông Anh	5	1	1	1	1	0	1	0
16	Huyện Sóc Sơn	9	4	1	1	1	1	1	0
17	Huyện Ba Vì	20	9	1	1	2	5	1	1
18	Thị xã Sơn Tây	10	1	0	1	1	5	1	1
19	Huyện Phúc Thọ	6	1	1	0	3	0	1	0
20	Huyện Thạch Thất	8	1	2	3	2	0	0	0
21	Huyện Quốc Oai	12	3	1	0	4	2	1	1
22	Huyện Đan Phượng	3	0	1	0	0	1	0	1
23	Huyện Hoài Đức	18	6	2	1	3	0	2	4
24	Huyện Chương Mỹ	16	3	2	2	1	3	3	2
25	Huyện Thanh Oai	17	4	0	5	1	4	3	0
26	Huyện Ứng Hòa	17	1	5	1	6	4	0	0
27	Huyện Thường Tín	5	0	0	0	0	2	1	2
28	Huyện Phú Xuyên	7	2	0	0	0	2	1	2
29	Huyện Mỹ Đức	8	0	0	0	3	2	1	2
30	Huyện Mê Linh	9	2	2	1	2	1	0	1
	Tổng cộng	1029	227	108	98	198	200	95	103

Handwritten signature